

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 12-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Thi Thị Thanh Trúc;

Trần Thanh Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiên Thị Minh Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Từ N, sinh ngày 04/5/1988; nơi thường trú: Số G, khóm F, phường F, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện tại: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Từ Kim N, sinh năm 1955 và bà Trần Thu H, sinh năm 1957; anh chị em ruột: 03 người, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1991; vợ: Văn Thu H1, sinh năm 1989 (đã ly hôn); Con: Có 01 người, sinh năm 2009; nhân thân: Xấu; tiền án: Có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 19/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 02 năm tù giam, đã chấp hành xong bản án ngày 27/01/2022, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không; bị cáo Từ Nam H2 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/5/2023 đến nay, tại xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh (bị cáo có mặt).

- Bị hại: Ông Kim N1, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xin xét xử vắng

mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 06/02/2023, **Từ N** điều khiển xe đạp đi từ nhà tại **khóm F, phường F, thành phố T** đến **đường K thuộc phường G, thành phố T** để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây **H2** gặp người bạn tên **T** (*không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể*), **T** rủ **H2** đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng thì Hòa đồng ý. **T** điều khiển xe mô tô của **T** (không rõ biển số) chở **H2** đến khu vực **xã L, huyện C** để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi **T** điều khiển xe đi ngang qua nhà ông **Kim N1**, nơi cư trú **ấp H, xã L, huyện C** thì **H2** ngồi phía sau phát hiện một máy cắt kim loại cầm tay để ở bậc tam cấp nhà ông **N1** nên kêu **T** dừng xe, **H2** xuống xe và đi bộ vào nhà lấy trộm máy cắt rồi quay ra ngoài chuẩn bị lên xe **T** để tẩu thoát thì bị anh **Kim N2** là em ruột ông **Kim N1**; nơi cư trú **ấp H, xã L, huyện C** phát hiện, tri hô thì **T** điều khiển xe chạy thoát còn **H2** bị bắt giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-ĐGTS ngày 25/3/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự **huyện C** kết luận: 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay, thân máy có vỏ bằng nhựa màu cam, tay cầm có vỏ mỏng bằng nhựa màu đen, không rõ nhãn hiệu, không có lưỡi cắt, máy đã qua sử dụng có giá trị 20.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 62/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo **Từ Nam H2** về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với người tên **T** (*không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể*) là người rủ và dùng xe mô tô chở **Từ Nam H2** đi tìm tài sản lấy trộm, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân của **T**, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo **Từ Nam H2** đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thừa nhận lời khai, trình bày tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, không bị cơ quan điều tra ép cung, dùng nhục hình đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị

cáo **Từ Nam H2** phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **H2** không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo **Từ Nam H2** thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo lấy trộm giá trị không lớn; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo **Từ Nam H2** từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Tài sản được thu hồi và giao trả cho bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo **Từ Nam H2** thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không phát biểu tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay bị hại vắng mặt nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, có lời khai rõ ràng và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, thấy rằng các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định và hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền của người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo và tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo **Từ Nam H2** thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản là lấy trộm 01 chiếc máy cắt kim loại cầm tay của ông **Kim N1** tại **ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh**; không khiếu nại về kết quả định giá; thừa nhận cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người,

đúng tội. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Mặc dù tài sản bị cáo H2 lấy trộm của ông Kim N1 ngày 06/02/2023 chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, nhưng do bị cáo H2 đã có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản đến khi thực hiện hành vi lần này vẫn chưa hết thời hạn được xóa án tích, nên hành vi của bị cáo H2 cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh truy tố và kết luận.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Từ Nam H2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai đối với bị cáo.

[4] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo Từ Nam H2 thể hiện tính trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người trong việc quản lý tài sản, không an tâm trong sinh hoạt, lao động sản xuất. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực, trách nhiệm hình sự, nhân thức biết được lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nên Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo Từ Nam H2 và cho bị cáo một mức án có thời hạn theo như quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Từ Nam H2 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tài sản bị cáo lấy trộm giá trị không lớn; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Từ Nam H2 thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận và áp dụng cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo H2 lấy trộm được thu hồi hoàn trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Từ Nam H2 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo **Từ Nam H2** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Phạt bị cáo **Từ Nam H2** 06 (S) tháng tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

- Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo **Từ Nam H2** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết nơi cư trú để xin Tòa án cấp trên xét xử lại phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS Công an huyện;
- CC.THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

Lê Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN TRIỆU

VÕ TRƯỜNG THẮNG

LÊ VĂN HÙNG